

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HSST
Ngày 26/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiều Quang An;
Bà Lê Thị Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:

Ông Trương Công Hữu - Kiểm sát viên, tham gia tại điểm cầu trung tâm;

Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên, tham gia tại điểm cầu thành phần.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại hai điểm cầu: Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh và Nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Linh, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai, vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với:

Bị cáo:

Hà Anh Đ, sinh ngày 02/01/1958, tại huyện H, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; con ông Hà Văn Đ và bà Phạm Thị B (đều đã chết); vợ: Bà Trương Thị Y, sinh năm 1965 và có 05 con: Lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Linh.

Bị hại: Bà Trần Thị H, sinh năm 1970 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Hữu L, sinh năm: 1962 (chồng bị hại); trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Q, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 21/3/2022, tại: Ủy ban nhân dân xã V, huyện V), có mặt tại Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ, địa chỉ: Khu biệt thự B, phường N, thị xã G, tỉnh Đ; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T - Chức vụ: Giám đốc, trú tại: Tổ A, Khu phố A, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình P, do ông Lê Viết D, sinh năm 1983, trú tại: Tổ dân phố A,

thị trấn C, huyện C, tỉnh H, làm người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 01/11/2018, tại: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ), có mặt tại Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Bá K, sinh năm 1982; trú tại: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Q, có mặt tại Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1977; trú tại: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 10 phút ngày 15/3/2022, Hà Anh Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48T - 6789 (xe của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ) lưu thông trên Quốc lộ H nhánh Đông theo hướng huyện L, tỉnh Q đi huyện C, tỉnh Q; trên xe chở theo anh Nguyễn Bá K (sinh năm 1982) và anh Nguyễn Bá L (sinh năm 1977) cùng trú tại thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Q. Khi đến Km1056 + 740m, thuộc địa phận thôn R, xã V, huyện V, tỉnh Q, là đoạn đường thẳng, phẳng, mặt đường rải thảm nhựa rộng 6,8m, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng chia đôi đường thành 2 chiều đi riêng biệt, mỗi bên rộng 3,4m; Đ điều khiển xe ô tô đi trên làn đường bên trái theo chiều đi, sát với vạch kẻ vàng phân chia làn đường, với tốc độ khoảng 82,8 đến 92,6km/h. Khi phát hiện cách 100m về phía trước có bà Trần Thị H (sinh năm 1970, trú tại thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Q) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74L1 - 182.95 theo hướng ngược lại, trên cùng một làn đường, Đ đã đạp phanh để tránh nhưng khoảng cách đã quá gần nên các bộ phận phía trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 48T - 6789 đã va chạm với các bộ phận phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 74L1-182.95 dẫn đến tai nạn khiến bà H cùng xe mô tô bị văng ngược về phía trước theo chiều đi, còn xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 tiếp tục di chuyển hơn 30m về phía trước mới dừng hẳn. Hậu quả: Bà Trần Thị H tử vong tại hiện trường; hai phương tiện hư hỏng.

Kết luận giám định số 422/KLGĐ ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

“1. Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 48T-6789 và xe mô tô BKS 74L1-182.95 là: Các bộ phận phía trước bên trái xe ô tô BKS 48T - 6789 va chạm với các bộ phận phía trước xe mô tô BKS 74L1-182.95.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô BKS 48T-6789 và xe mô tô BKS 74L1-182.95 là: Khu vực dấu vết đánh số 3 (được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) trên Quốc lộ H thuộc phần đường có hướng từ G đi V.

3. Tốc độ của xe ô tô BKS 48T-6789 liền trước khi xảy ra tai nạn nằm trong khoảng: 82,8 (km/h) đến 92,6 (km/h).

Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô BKS 74L1-182.95 liền trước khi xảy ra tai nạn.

4. Liền trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô BKS 48L1-6789 di chuyển trên Quốc lộ H theo hướng từ V đi G, xe mô tô BKS 74L1-182.95 di chuyển theo hướng ngược lại.”

Kết luận giám định số: 391/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

“Thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SD, màu đen, dung lượng 2GB, bên ngoài có in dòng chữ Kingston/16G 31435-009 A00LF” chứa dữ liệu dung lượng 13,8Gb.

Thẻ nhớ có chứa tập tin video: “2022031_060910_Front_3min.ts” có các hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Tập tin có dung lượng 125Mb; thời lượng 01 phút 53 giây, được tạo lập ngày 15/3/2022.

Không phát hiện dấu cắt, ghép, chỉnh sửa.

Tập tin video bắt đầu từ thời điểm, 06h09'11'' ngày 15/3/2022 (theo đồng hồ hệ thống ghi hình);

Tại thời điểm 06h10'30'' ngày 15/3/2022 xuất hiện xe mô tô di chuyển theo hướng ngược chiều chuyển động của xe ô tô;

Thời điểm 06h10'33s ngày 15/3/2022 hai phương tiện va chạm với nhau. Tốc độ của xe ô tô hiển thị 81Km/h”.

Kết luận có kèm theo các hình ảnh cụ thể trích xuất từ video.

Kết luận giám định số: 360/KLGD-KTHS ngày 28/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị về nồng độ cồn trong máu của bà Trần Thị H, kết luận: *“Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu gửi đến giám định”.*

Kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ PC09 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *“Nguyên nhân chết của bà Trần Thị H: Đa chấn thương”.*

Kết luận định giá tài sản số 231/KLĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 là 27.050.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 232/KLĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74L1-182.95 là 7.600.000 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma túy ngày 15/3/2022 đối với Hà Anh Đ, kết quả: Nồng độ cồn là 0,000mg/l khí thở, âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, đã thu giữ và trả lại:

- 01 mô tô biển kiểm soát 74L1-182.95 mang tên bà Trần Thị H và giấy tờ kèm theo, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên bà Trần Thị H; 01 xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ và giấy tờ kèm theo, đã trả lại cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Hà Anh Đ, đang được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự:

Bị cáo Hà Anh Đ và đại diện của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ là ông Lê Viết D thỏa thuận bồi thường với ông Trần Hữu L là đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị H toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng; trong đó bị cáo Đ bồi thường 130.000.000 đồng, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ bồi thường 70.000.000 đồng; bị cáo Đ, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ đã bồi thường, ông L đã nhận đủ số tiền 200.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác. Đối với thiệt hại xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789, ông

Lê Viết D tự khắc phục sửa chữa và không yêu cầu ông Hà Anh Đ bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS-VL ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, đã truy tố bị cáo Hà Anh Đ, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Hà Anh Đ, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo tù 14 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2022). Giao bị cáo Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh N phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã cùng với Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ đã bồi thường đầy đủ cho phía gia đình bị hại theo thỏa thuận với số tiền 200.000.000 đồng, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ tự nguyện sửa chữa xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 bị hư hỏng do vụ va chạm. Nay, Đại diện hợp pháp của người bị hại và Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ không có ý kiến và yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xét.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 mô tô biển kiểm soát 74L1-182.95 mang tên bà Trần Thị H và giấy tờ kèm theo, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên bà Trần Thị H; 01 xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ và giấy tờ kèm theo. Xét thấy, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp và đại diện của họ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, các bên liên quan đều không có ý kiến gì nên đề nghị không xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Hà Anh Đ, có giá trị đến: 20/5/2030, đang được lưu theo hồ sơ vụ án, bị cáo có mong muốn nhận lại nên đề nghị cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Anh Đ: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, địa chỉ nơi cư trú ổn định, hoàn cảnh gia đình, để tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, có cơ hội tự cải tạo tại địa phương, phụ giúp gia đình và trang trải nợ nần. Về vật chứng: Xin nhận lại giấy phép lái xe.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mong HĐXX tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng ông Nguyễn Bá L, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên ông L đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; kết luận giám định; kết quả xét nghiệm; lời khai của bị cáo, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Hà Anh Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng B2. Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 15/3/2022, Hà Anh Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 lưu thông trên Quốc lộ H nhánh Đông theo hướng huyện L, tỉnh Q đi huyện C, tỉnh Q, đi trên làn đường bên trái theo chiều đi, với tốc độ khoảng 82,8 đến 92,6km/h, đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 74L1 - 182.95 do bà Trần Thị H điều khiển theo hướng ngược lại, trên cùng một làn đường. Hành vi tham gia giao thông đi sai làn đường và vượt quá tốc độ tối đa cho phép của bị cáo Hà Anh Đ đã vi phạm quy định tại khoản 11 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả: Bà H tử vong (theo Kết luận giám định: “*Nguyên nhân chết của bà Trần Thị H: Đa chấn thương*”), nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, với tình tiết định khung: “*Làm chết người*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự, trị an của địa phương, gây tâm lý lo lắng, thiếu an tâm cho nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần có mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi để cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét:

Lỗi của bị cáo trong vụ án là vô ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặc dù bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, nhưng khi sự cố xảy ra, đã tích cực vay mượn 130.000.000 đồng để cùng Công ty TNHH

tư vấn xây dựng Đ bồi thường đầy đủ 200.000.000 đồng, khắc phục một phần hậu quả cho phía gia đình bị hại theo thỏa thuận; phía bị hại hết sức thông cảm, chia sẻ và đã có đơn, tại phiên tòa đề nghị xem xét xin giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị cáo từng tham gia quân đội tại Binh Đoàn 678, Trung đoàn 176 được tặng giấy chứng nhận khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ, Kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp cách mạng Lào nên được xác định là người công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, lại có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh N, xác nhận: Trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo Hà Anh Đ chấp hành đầy đủ chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước và địa phương; đóng góp và tham gia tích cực các hoạt động, phong trào do địa phương nơi cư trú phát động. Chưa bao giờ phát sinh vi phạm. Bị cáo mặc dù đã nhiều tuổi nhưng là lao động chính trong gia đình, hiện tại có 01 con bị bệnh hiểm nghèo nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS, để đưa ra mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo, nhưng không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo; giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, qua đó thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội vừa cải tạo, vừa phụ giúp gia đình, trang trải nợ nần và đi lại, quan tâm, thăm hỏi phía gia đình bị hại.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã cùng với Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ đã bồi thường đầy đủ cho phía gia đình bị hại theo thỏa thuận với số tiền 200.000.000 đồng, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ tự nguyện sửa chữa xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 bị hư hỏng do va chạm. Nay, Đại diện hợp pháp của người bị hại và Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ không có ý kiến và yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

01 mô tô biển kiểm soát 74L1-182.95 mang tên bà Trần Thị H và giấy tờ kèm theo, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên bà Trần Thị H; 01 xe ô tô biển kiểm soát 48T-6789 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đ và giấy tờ kèm theo. Xét thấy, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp và đại diện của họ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, các bên liên quan đều không có ý kiến gì nên không xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Hà Anh Đ, có giá trị đến: 20/5/2030, đang được lưu theo hồ sơ vụ án, bị cáo có mong muốn nhận lại. Xét thấy, việc trả lại cho bị cáo là cần thiết, phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 30/2022/HSST - LCDKNCT ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Anh Đ, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt bị cáo: Hà Anh Đ: 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2022);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Hà Anh Đ: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, B2, số: 400975000726, mang tên Hà Anh Đ, giá trị sử dụng: 20/5/2030 (hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án).

[3]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Hà Anh Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- UBND X.N;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Đức Minh